

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯỚNG HÓA  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST  
Ngày 11-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Thành Biên

2. Ông Nguyễn Xuân Tiến

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Đức Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lê Thị L**, sinh ngày 18/11/1988 tại huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê H và bà Hoàng Thị T; Có chồng: Hoàng B, sinh năm 1984; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Phạm N, sinh năm 1975; Nơi cư trú: thôn D, xã H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Có mặt

**- Người tham gia tố tụng khác:**

*Người làm chứng:* Anh Đặng Đại Lượng, sinh năm 1975; Nơi cư trú: thôn Tân Linh, xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 30/10/2019, Lê Thị L ở thôn B, xã H, huyện Hướng Hóa điều khiển xe máy đến rẫy cà phê của anh Lê Văn Thanh ở cùng thôn tìm trái ốt mọc hoang trong rẫy của anh Thanh để bán. Khi vào rẫy, L phát hiện thấy 02 con bò cái mẹ của anh Phạm N (trú tại thôn Doa Cù, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa) đang buộc dây vào gốc cây cà phê cho ăn cỏ trong rẫy của anh Thanh. Thấy không có người trông giữ, quản lý và xung quanh không có người nên L nảy sinh ý định trộm cắp bò để bán lấy tiền chi tiêu. L đi đến mở dây buộc 01 con bò cái khoảng 4 năm tuổi, loại bò lai, lông màu vàng, có 02 sừng dài khoảng 10cm, trọng lượng khoảng 160kg ở gốc cây cà phê và dắt đi đến khu vực rẫy cà phê thuộc thôn Xa Ry, xã Hướng Phùng rồi buộc bò vào gốc cây cà phê cất dấu. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L điện thoại cho anh Đặng Đại Lượng (trú tại thôn Tân Linh, xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa) là người làm nghề mua bán gia súc để bán con bò trên. Anh Lượng hỏi L “Bò của ai mà bán”, L trả lời “Bò của người trong bản mua bên Lào về nhờ em bán giúp”. Sau khi xem xét con bò trên qua hình ảnh (L dùng điện thoại di động sử dụng mạng xã hội Zalo quay phát trực tiếp cho anh Lượng xem) anh Lượng trả giá con bò 6.000.000 đồng, L đồng ý và cho anh Lượng biết địa điểm, vị trí trao đổi, mua bán bò. Sau đó anh Lượng thuê anh Lê Thanh Hải (trú tại khối 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa) điều khiển xe ô tô vào thôn Xa Ry, xã Hướng Phùng để mua và chở con bò trên về nhà và mổ thịt bán cho nhiều người.

Kết luận định giá tài sản số 06/BKLDG ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: 01 con bò cái 04 năm tuổi (loại bò lai, đã sinh sản 01 lần), lông màu Vàng, có 02 sừng dài 10cm, tổng trọng lượng 160kg có trị giá là 17.600.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thị L không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thống nhất với Kết luận định giá tài sản ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa.

Bị hại anh Phạm N yêu cầu L bồi thường trị giá con bò là 17.000.000 đồng và 2.000.000 đồng chi phí tìm kiếm, L đã bồi thường đủ, anh N không có thêm yêu cầu, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSHH ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố Lê Thị L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị L từ 06-09 tháng tù cho hưởng án treo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi lén lút trộm cắp 01 con bò trị giá 17.600.000 đồng của anh Phạm N. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 30/10/2019, Lê Thị L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 con bò cái 04 năm tuổi (loại bò lai, đã sinh sản 01 lần), lông màu Vàng, có 02 sừng dài 10cm, tổng trọng lượng 160kg có trị giá là 17.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh Phạm N đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa truy tố bị cáo Lê Thị L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường đủ theo yêu cầu của bị hại số tiền 19.000.000 đồng, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Mặt khác, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng bị cáo bị bệnh đang phải nhập viện điều trị, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại và thực hiện biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại mà bị cáo dùng để L lạc bán con bò nói trên, bị cáo khai đã làm mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tìm kiếm nhưng không tìm thấy, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm N đã nhận đủ số tiền yêu cầu là 19.000.000 đồng (trong đó 17.000.000 đồng trị giá con bò và 2.000.000 đồng chi phí tìm kiếm) anh N không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số 236/2016/UBTVQG14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65; Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số 236/2016/UBTVQG14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị L 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án 11/6/2020.

Giao bị cáo Lê Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo, gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hướng Phùng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- UBND xã Hướng Phùng;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Phương**